TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 3- 2021
V/v tranh chấp: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Lệ

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hậu Mộng Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Từ Thị Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 tháng 2020 về tranh chấp "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Dương Quốc T,** sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Ấp Giáp N, xã Phước T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: **Le Cam Binh Th,** sinh năm 1988;

Địa chỉ: 38 Brierwood Drive, Bluefield, VA 24605 Hoa Kỳ.

Địa chỉ mới: 3830 Prince Willian Dr Fairfax VA 22031 Hoa Kỳ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 15/03/2020, nguyên đơn – anh Dương Quốc Trung trình bày:*

Anh T và chị Le Cam Binh Th quen biết nhau do mai mối và xác lập quan hệ hôn nhân vào tháng 22/10/2016, có đăng ký kết hôn tại Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang, theo giấy chứng nhận kết hôn số 74 ngày 18 tháng 11 năm 2016. Sau khi kết hôn anh T sống ở Việt Nam còn chị Le Cam Binh Th trở về Mỹ. Đến tháng 1/2017 thì phát sinh mâu thuẫn do chị Le Cam Binh Th đi về Mỹ và trở lại Việt Nam không nói trước với anh T và không thực hiện được thủ tục bão lãnh anh T sang Mỹ đoàn tụ, vợ chồng phải sống cách xa nhau, đến ngày 05/2019 mâu thuẫn ngày càng trần trọng do tính tình không hợp nên vợ chồng đã ly thân từ năm 2019 đến nay. Nay anh T xác định do hoàn cảnh vợ chồng phải sống cách xa nhau, tình cảm phai nhạt, hơn nữa tính tình không hợp nhau, mục đích hôn nhân không đạt được và không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên anh T yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Le Cam Binh Th**.**

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai được chứng thực ngày 05/3/2021 bị đơn chị Le Cam Binh Th trình bày:*

Chị Le Cam Binh Th thống nhất với lời trình bày của anh T về thời gian kết hôn, chung sống vợ chồng và nguyên nhân mâu thuẫn. Về yêu cầu ly hôn của anh Dương Quốc T, chị đồng ý ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc không thể tham gia giải quyết vụ án được, chị Le Cam Binh Th xin phép được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cho đến khi vụ án được giải quyết xong.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Nhận thấy giữa anh Dương Quốc T và chị Le Cam Binh Th tính tình không hợp nhau, vợ chồng phải sống cách xa nhau tình cảm vợ chồng phai nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Dương Quốc T; về con chung, tài sản chung, nợ chung: anh T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét; anh T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Anh Dương Quốc T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Le Cam Binh Th nên xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp "Xin ly hôn" theo quy định tại Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: anh Dương Quốc T có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Le Cam Binh Th. Chị Le Cam Binh Th có quốc tịch Hoa Kỳ hiện đang cư trú tại 3830 Prince Willian Dr Fairfax VA 22031 Hoa Kỳ. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm c khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

[3] Về tố tụng: anh Dương Quốc T và chị Le Cam Binh Th có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Dương Quốc T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Quốc T và chị Le Cam Binh Th quen biết tự nguyện chung sống vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư Pháp tỉnh Tiền Giang, theo giấy chứng nhận kết hôn số 74 ngày 18 tháng 11 năm 2016 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của Dương Quốc T, sau khi kết hôn, anh T sinh sống tại Việt Nam, chị Le Cam Binh Th sống tại Mỹ. Thời gian đầu, anh chị còn liên lạc với nhau nhưng xảy ra nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, và không thực hiện được thủ tục bảo lãnh anh T sang Mỹ để đoàn tụ gia đình, và kể từ năm 2019 thì anh chị không còn liên lạc nữa.

Nhận thấy, thời gian anh Dương Quốc T và chị Le Cam Bình Th chung sống như vợ chồng không lâu (khoảng 02 tháng), sau đó lại sống cách biệt nhau, anh T ở Việt Nam, còn chị Th sống ở Mỹ, vợ chồng không có điều kiện quan tâm chăm sóc lẫn nhau, vun đắp tình cảm vợ chồng. Anh T nộp đơn xin ly hôn và chị Le Cam Binh Th cũng đồng ý ly hôn với anh T, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc anh T xin ly hôn với chị Le Cam Binh Th là hoàn toàn chính đáng, phù hợp pháp luật nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: anh Dương Quốc T và chị Le Cam Binh Th trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: anh Dương Quốc T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[7] Về chi phí tố tụng: anh Dương Quốc T phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định tại khoản 3 Điều 153 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng được khấu trừ vào các khoản tạm ứng mà anh đã nộp nên xem như anh đã hoàn thành xong nghĩa vụ chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, khoản 1 và 3 Điều 228, Điều 477, khoản 1 và 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Dương Quốc T.

Về quan hệ hôn nhân: anh Dương Quốc T được ly hôn với chị Le Cam Binh Th.

2. Về án phí: anh Dương Quốc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh T đã nộp theo biên lai số 0001330 ngày 11/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, xem như anh đã nộp xong án phí sơ thẩm.

3. Về chi phí tố tụng: anh Dương Quốc T phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định tại khoản 3 Điều 153 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng được khấu trừ vào các khoản tạm ứng mà anh đã nộp nên xem như anh đã hoàn thành xong nghĩa vụ chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài.

4. Về quyền kháng cáo: anh Dương Quốc T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án. Chị Le Cam Binh Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày Tòa án tống đạt hoặc niêm yết bản án hợp.

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư Pháp tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong